KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5

Thời gian thực hiện: Tuần 5 từ ngày 05/10/2026 – 09/10/2026

Tên nhóm lớp: Nhà trẻ 18 – 24 tháng tuổi

Số lượng trẻ trong nhóm lớp: 17 trẻ

Số giáo viên: 2 Trần Thị Thủy + Lương Thị Lý

<table>
<tr><th>Thứ
Hoạt động</th><th>Thứ 2</th><th>Thứ 3</th><th>Thứ 4</th><th>Thứ 5</th><th>Thứ 6</th></tr>
<tr><td>Đón trẻ - chơi – thể dục sáng.</td><td colspan="5">1. Đón trẻ:
- Cô đón trẻ vào lớp, cô dạy trẻ chào cô, chào ông bà, bố mẹ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ ở nhà.
- Chơi với đồ chơi: Chơi lồng hộp, chơi tháo lắp vòng.
2. Điểm danh
3. Thể dục buổi sáng: Tập bài: Chiếc đồng hồ</td></tr>
<tr><td>Chơi – Tập có chủ định.</td><td>Thể dục
- Vận động cơ bản:
- Đi bước qua dây (Gậy)
+ Trò chơi vận động: Ngồi tung bóng.</td><td>Nhận biết
- Nhận biết cái bát, cái thìa</td><td>Văn học
- Nghe đọc thơ: Đi dép</td><td>Hoạt động với đồ vật
- Chơi lồng hộp</td><td>Âm nhạc
- Nghe hát: Chiếc khăn tay</td></tr>
<tr><td>Chơi – Tập</td><td colspan="5">- Chơi với búp bê: Bế búp bê, cho búp bê ăn, uống, ru búp bê ngủ. Chơi nghe điện thoại.
- Xem sách, xem tranh về đồ chơi của bé
- Nghe đọc thơ đi dép
- Chơi lồng hộp, chơi tháo lắp vòng.
- Nghe hát chiếc khăn tay</td></tr>
</table>

Ăn chính trưa, ngủ, vệ sinh, ăn phụ.	- Ăn bữa chính trưa: + Trước khi ăn: Tập thói quen rửa tay, rửa mặt, tập mời trước khi ăn + Trong khi ăn: Tập cầm thìa xúc ăn + Sau khi ăn: Tập cầm cốc uống nước - Ngủ trưa: + Trước khi ngủ: Chỗ ngủ sắp xếp hợp lí + Trong khi ngủ: Tập thói quen ngủ trưa ở lớp. + Sau khi ngủ: Trẻ thoải mái sau khi ngủ dậy - Vệ sinh: Tập ngồi bô khi đi vệ sinh. - Vận động nhẹ nhàng: Bài bé tập thể dục. - Ăn bữa phụ (ăn bánh, uống sữa)
Chơi – Tập	- Trò chơi: Bé khéo - Trò chơi cho bé ăn, uống - Nghe đọc thơ đi dép - Trò chơi bé giúp cô nào. - Nghe hát bài chiếc khăn tay, đồ dùng bé yêu.
Ăn chính chiều	- Trước khi ăn - Trong khi ăn - Sau khi ăn
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ, sắp xếp đồ dùng cho trẻ. - Đọc thơ, hát, xem tranh về bé và các bạn - Dạy trẻ chào trước khi ra về. - Dọn vệ sinh lớp học gọn gàng sạch sẽ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5

Thời gian thực hiện: Tuần 5 từ ngày 05/10/2026=> 09/10/2026

Tên nhóm lớp: Nhà trẻ 18 – 24 tháng tuổi

Số lượng trẻ trong nhóm lớp: 16 trẻ

Số giáo viên: 2, La Thị Vùng + Đàm Thị Đông

Thứ / Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ - chơi – thể dục sáng.	**1. Đón trẻ:** - Cô đón trẻ vào lớp, cô dạy trẻ chào cô, chào ông bà, bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ ở nhà. - Chơi với đồ chơi: Chơi lồng hộp, chơi tháo lắp vòng. **2. Điểm danh** **3. Thể dục buổi sáng:** Tập bài: Chiếc đồng hồ				
Chơi – Tập có chủ định.	**Thể dục.** **- Vận động cơ bản** - Đi bước qua dây (Gậy) **+ Trò chơi vận động:** Ngồi tung bóng.	**Nhận biết** - Nhận biết cái bát, cái thìa.	**Văn học** - Nghe đọc thơ: Đi dép.	**Hoạt động với đồ vật** - Chơi lồng hộp	**Âm nhạc** - Nghe hát: Chiếc khăn tay
Tăng cường tiếng việt	*- Đi bước,Qua dây*	*- Cái bát, cái thìa.*	*- Đi dép, vui lắm, khắp nhà.*	*- Cái hộp, lồng hộp*	*- Đôi dép, đeo dép*

Chơi – Tập	- Chơi với búp bê: Bế búp bê, cho búp bê ăn, uống, ru búp bê ngủ. Chơi nghe điện thoại. - Xem sách, xem tranh về đồ chơi của bé - Nghe đọc thơ đi dép - Chơi lồng hộp, chơi tháo lắp vòng. - Nghe hát chiếc khăn tay
- Tăng cường tiếng việt	- Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: *Nguy hiểm, leo trèo, ổ điện*.
Ăn chính trưa, ngủ, vệ sinh, ăn phụ.	- Ăn bữa chính trưa: + Trước khi ăn: Tập thói quen rửa tay, rửa mặt, tập mời trước khi ăn + Trong khi ăn: Tập cầm thìa xúc ăn + Sau khi ăn: Tập cầm cốc uống nước - Ngủ trưa:Trước khi ngủ: Chỗ ngủ sắp xếp hợp lí + Trong khi ngủ: Tập thói quen ngủ trưa ở lớp. + Sau khi ngủ: Trẻ thoải mái sau khi ngủ dậy - Vệ sinh: Tập ngồi bô khi đi vệ sinh. - Vận động nhẹ nhàng: Bài bé tập thể dục. - Ăn bữa phụ (ăn bánh, uống sữa)
Chơi – Tập	- Trò chơi: Bé khéo - Trò chơi cho bé ăn, uống - Nghe đọc thơ đi dép - Trò chơi bé giúp cô nào. - Nghe hát bài chiếc khăn tay, đồ dùng bé yêu.
Ăn chính chiều	- Trước khi ăn - Trong khi ăn - Sau khi ăn
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ, sắp xếp đồ dùng cho trẻ. - Đọc thơ, hát, xem tranh về bé và các bạn - Dạy trẻ chào trước khi ra về. - Dọn vệ sinh lớp học gọn gàng sạch sẽ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5
Chủ đề: Đồ dùng, đồ chơi của bé.
Tên chủ đề nhánh 2: Đồ dùng gia đình bé.
Thời gian thực hiện: Tuần 1, từ ngày: 05/10/2026 đến ngày 09/10/20256

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi
Số lượng trẻ: 23 trẻ
Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Hoàng Thị Khuyên + Đào Thị Nguyệt

Thứ / Hoạt động	Thứ 2 05/10/2026	Thứ 3 06/10/2026	Thứ 4 07/10/2026	Thứ 5 08/10/2026	Thứ 6 09/10/2026
Đón trẻ, chơi **Điểm danh** **Thể dục sáng**	**1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh: Đồ dùng trong gia đình bé. **2. Điểm danh:** Ghi trẻ đến lớp. **3. Thể dục sáng:** - Tập bài: Cái trống.				
Chơi - tập có chủ đích	*** Thể dục** Vận động cơ bản: Đi theo đường ngoằn ngoèo. - Trò chơi vận động: Con bọ dừa.	*** Nhận biết** - Nhận biết cái bát, cái thìa.	*** HĐVĐV** - Xếp cái bàn.	*** Văn học** - Kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ô của thỏ trắng.	*** Âm nhạc** + Dạy hát: Chiếc khăn tay. + VĐTN: Đôi dép xinh.
Hoạt động Chơi - Tập.	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bế em, cho em ăn, ru em ngủ. - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi thả hạt. - Bé yêu nghệ thuật: + Hát bài hát: Đồ dùng nhà bé.				

	+ Sử dụng sách chủ đề: Tô màu chiếc khăn mùi xoa (trang 9), tô màu cái bàn, cái ghế. - Góc bé yêu sách truyện: + Xem tranh ảnh về đồ dùng gia đình bé. + Nghe đọc truyện: Cái chuông nhỏ. **1. Dạo chơi:** Dạo chơi ngoài trời. **2. Trò chơi:** - Trò chơi vận động: Bong bóng xà phòng - Trò chơi dân gian: Thả đỉa ba ba **3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.** - Chơi khu vận động
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	*** Ăn chính** - Trước khi ăn. - Trong khi ăn. - Sau khi ăn. *** Ngủ** - Trước khi ngủ. - Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ. - Vận động bài hát: "Đu quay". *** Ăn phụ:** Cho trẻ ăn chuối, ăn bánh, ăn dưa hấu không hạt
Hoạt động Chơi - tập	- Chơi đi theo đường ngoằn ngèo. - Nhận biết cái cốc, đôi đũa. - Tô màu cái cốc, cái bát. - Ôn kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ô của thỏ trắng, vòng chuông bạc,.... - Nghe hát bài: Đồ dùng bé yêu.

Ăn chính	+ Trước khi ăn: Kê bàn ghế, rửa tay, rửa mặt,… + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong: Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.
Trả trẻ	- Trước khi trả trẻ: Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ. - Trong khi trả trẻ: Trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về - Sau khi trả trẻ: Vệ sinh nhóm lớp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5
Chủ đề: Đồ dùng, đồ chơi của bé.
Nhánh 2: Đồ dùng gia đình bé.
Thời gian thực hiện:1 tuần, từ ngày 05/10/2026 đến ngày 09/10/2026

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi Bắc Tập
Số lượng trẻ: 24 trẻ
Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Đoàn Thị Trang + Long Thị Phương

Thứ / Hoạt động	Thứ 2 05/10/2026	Thứ 3 06/10/2026	Thứ 4 07/10/2026	Thứ 5 08/10/2026	Thứ 6 09/10/2026
Đón trẻ, chơi Điểm danh Thể dục sáng	1. Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về đồ dùng trong gia đình bé. 2. Điểm danh: Ghi trẻ đến lớp. 3. Thể dục sáng: Tập bài: Cái trống.				
Chơi - tập có chủ đích.	*** Thể dục** - Vận động cơ bản: Đi theo đường ngoằn ngoèo. - Trò chơi vận động: Con bọ dừa.	***Nhận biết:** - Nhận biết cái bát, cái thìa.	*** HĐVĐV:** - Xếp cái bàn.	*** Văn học:** - Kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ô của thỏ trắng.	*** Âmnhạc:** + Dạy hát: Chiếc khăn tay. + VĐTN: Đôi dép xinh.
Tăng cường tiếng việt	Ngoằn nghoèo Con bọ dừa	Cái bát Cái thìa	Khối gỗ Cái bàn	Chiếc ô Thỏ trắng	Chiếc khăn tay Đôi dép xinh

Chơi - Tập **Tăng cường tiếng việt**	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bế em, cho em ăn, ru em ngủ. - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi thả hạt. - Bé yêu nghệ thuật: + Nghe hát bài: Đồ dùng nhà bé, đồ dùng bé yêu. + Sử dụng sách chủ đề: Tô màu chiếc khăn mùi xoa (trang 9), tô màu cái bàn, cái ghế. - Góc bé yêu sách chuyện: + Xem tranh ảnh về đồ dùng gia đình bé. + Nghe đọc truyện: Cái chuông nhỏ.
	Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: Cho em ăn, ru em ngủ, thả hạt, hột hạt, cái bát, ti vi, tủ lạnh,…
Tăng cường tiếng việt	1. Dạo chơi: Dạo chơi ngoài trời. 2. Trò chơi: Trò chơi vận động: Ai đi nhẹ hơn. Trò chơi dân gian: Kéo cưa lửa xẻ 3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.
	- Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: Dạo chơi, ngoài trời, ai đi nhẹ hơn, kéo cưa lửa xẻ, cầu trượt, bập bênh,…
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	* Ăn chính - Trước khi ăn. - Trong khi ăn. - Sau khi ăn. * Ngủ - Trước khi ngủ. - Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ. - Vận động bài hát: “Đu quay”. * Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,...
Chơi - tập	- Chơi đi theo đường ngoằn ngèo. - Nhận biết cái cốc, đôi đũa. - Tô màu cái cốc, cái bát.

	- Kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ô của thỏ trắng, vòng chuông bạc,.... - Hát bài hát: Đồ dùng bé yêu.
Ăn chính	+ Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế. + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.
Trả trẻ	- Trước khi trả trẻ: Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ. - Trong khi trả trẻ: Trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về - Sau khi trả trẻ: Vệ sinh nhóm lớp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5

Chủ đề: Bản thân

Chủ đề nhánh 1: Hãy giới thiệu về bản thân bé

Thời gian thực hiện 1 tuần: từ ngày 05/10/2026 đến ngày 09/10/2026

Nhóm lớp: 3-4 tuổi
Số Lượng trẻ: 23
Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Lê Thị Thu – Vi Thị Phương

Thứ / **Thời điểm**	**Thứ hai** 05/10/2026	**Thứ ba** 06/10/2026	**Thứ tư** 07/10/2026	**Thứ năm** 08/10/2026	**Thứ sáu** 09/10/2026
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về họ tên, tuổi, giới tính của bản thân. - Trẻ chơi theo ý thích **2. Điểm danh - dự báo thời tiết** **3. Thể dục sáng:** Thể dục sáng theo nhạc tháng 10 (Chim bồ câu trắng) + Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ + Tay: Từng tay đưa lên cao, 2 tay dang ngang. + Bụng lườn: Đứng quay người sang bên . + Chân: Đứng nâng chân cao gập gối. + Bật tách - chụm chân tại chỗ				
Hoạt động học	**Thể dục** VĐCB: Đi theo đường dích dắc. - TCVĐ: Bắt bóng	**KPKH** Bé khám phá bản thân (Bé giới thiệu về mình).	**Văn học** Thơ: Đôi mắt của em	**Toán** Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 2. Đếm và nói kết quả.	**Âm nhạc** Vận động theo nhạc: Mừng sinh nhật, NH: Năm ngón tay ngoan
Chơi, hoạt động ở các góc	**1. Góc phân vai:** Gia đình, cửa hàng bán thực phẩm, bác sĩ **2. Góc xây dựng:** Xếp hình em bé tập thể dục**.** Xếp đường đi, vườn trường của bé **3. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề bản thân, về các bộ phận của cơ thể				

	4. Góc tạo hình: Tô màu bạn trai, bạn gái. Đồ bàn tay, xếp hình bạn trai, bạn gái từ nguyên vật liệu. **5. Góc thư viện:** Xem tranh ảnh về các bộ phận trên cơ thể bé.
Hoạt động ngoài trời	**1. Hoạt động có chủ đích** - Dạo chơi trò chuyện về giới tính của bản thân. - Nhặt lá, cây,que xếp hình bạn trai, bạn gái - Thí nghiệm: Vật chìm, vật nổi. - Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có) **2. Trò chơi vận động-trò chơi dân gian** - Trò chơi vận động: Ai đi khéo hơn, Ai chạy nhanh nhất. - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng/ mèo đuổi chuột **3. Chơi tự do:** Khu vườn cổ tích, đu quay, cầu trượt
Hoạt động ăn	**1. Trước khi ăn:** Kê dọn bàn ghế, bát, thìa, khăn lau vệ sinh sạch sẽ. - Luyện cho trẻ kĩ năng rửa tay bằng xà phòng, hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt. **2. Trong khi ăn:** Hướng dẫn trẻ cách cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng. - Cô chia khẩu phần ăn cho trẻ: Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ **3. Sau khi ăn:** Cho trẻ đi lau miệng, uống nước xúc miệng
Hoạt động ngủ	**1. Trước khi ngủ:** Chuẩn bị phản, chiếu, gối. **2. Trong khi ngủ:** Cô trông trẻ ngủ **3. Sau khi ngủ**:Cùng trẻ cất phản, chiếu gối - Vận động: Tập thể dục nhịp điệu theo bài đu quay. Ăn quà chiều.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Thực hành với vở làm quen vơi toán gộp 2 nhóm thành 1 nhóm trang 10. - Đọc thơ: Tay ngoan, bé ơi, lời chào, bé và mèo… - Thực hành với vở bé làm quen chữ cái bài ă trang 6. - Thực hành với vở chủ đề bản thân tờ 1,2. - Chơi tự do ở các góc. - Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề bản thân. Nhận xét nêu gương cuối tuần.
Trả trẻ	- Nhận xét nêu gương cuối tuần. Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ . Vệ sinh trả trẻ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5

Chủ đề: Bản thân

Chủ đề nhánh 1: Hãy giới thiệu về bản thân bé

Thời gian thực hiện 1 tuần: từ ngày 05/10/2026 đến ngày 9/10/2026

Nhóm lớp: 3-4 tuổi

Số Lượng trẻ: 25

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Nịnh Thị Hằng - Lục Thị Thuỷ

Thứ / Thời điểm	**Thứ 2** 05/10/2026	**Thứ 3** 06/10/2026	**Thứ 4** 07/10/2026	**Thứ 5** 08/10/2026	**Thứ 6** 9/10/2026
Đón trẻ, - Chơi - Thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về họ tên, tuổi, giới tính của bản thân. - Trẻ chơi theo ý thích **2. Điểm danh - dự báo thời tiết** **3. Thể dục sáng:** Thể dục sáng theo nhạc tháng 10 (Chim bồ câu trắng) + Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ + Tay 3: Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. + Lưng bụng 1: Đứng cúi về trước. + Chân 3: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang. + Bật tách - chụm chân tại chỗ				

Hoạt động học - **Tăng cường tiếng việt**	**Thể dục** VĐCB: Đi theo đường dích dắc. - TCVĐ: Bắt bóng	**KPKH** Tìm hiểu ngày sinh nhật bé(5E)	**Văn học** Dạy trẻ đọc thơ: Đôi mắt của em	**Toán** Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 2. Đếm và nói kết quả.	**Âm nhạc** DH: Mừng sinh nhật NH: Cho con
	- Đi theo đường dích dắc - Bắt bóng	- Ngày sinh nhật - Bánh - Thổi nến	- Đôi mắt của em, - Nhìn thấy - Rửa mặt.	- 2 kẹp tóc - 1 gộp với 1 được 2	- Mừng sinh nhật - Cho con
Hoạt động góc - **Tăng cường tiếng việt**	**1. Góc phân vai:** Gia đình, cửa hàng thực phẩm, bác sĩ **2. Góc xây dựng:** Xây khu vui chơi của bé, xếp đường, xây vườn rau **3. Góc tạo hình:** Tô màu bạn trai, bạn gái, Đồ bàn tay, xếp hình bạn trai, bạn gái từ nguyên vật liệu. **4. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề bản thân, về các bộ phận của cơ thê. **5. Góc học tập sách:** Xem tranh ảnh về các bộ phận trên cơ thể bé. **6. Góc thiên nhiên:** Tưới nước cho cây, gieo hạt				
	Luyện tập nghe nói các từ có chứa các câu: cửa hàng thực phẩm, bác sĩ, Xây khu vui chơi của bé, xếp đường, xây vườn rau, bạn trai, bạn gái, Đồ bàn tay, xếp hình bạn trai, nguyên vật liệu, hát biểu diễn chủ đề bản thân, bộ phận trên cơ thể, tưới nước cho cây.				
Hoạt động ngoài trời -	**1. Hoạt động có chủ đích** - Quan sát trò chuyện với trẻ về những âm thanh xung quanh - Nhặt lá, cây,que xếp hình bạn trai, bạn gái - Thí nghiệm: Vật chìm, vật nổi. - Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có) **2. Trò chơi** - TCVĐ: Tìm đúng nhà, Giúp cô tìm bạn				

Tăng cường tiếng việt	- TCDG: Chi chi chành chành, dung dăng dung dẻ **3. Chơi tự do:** - Chơi với đồ chơi ngoài trời - Chơi xe đạp, cà kheo, nón xoay - Vẽ trang phục, đồ bàn tay, bàn chân trên sân
	- Luyện tập nghe nói các từ có chứa các câu: Tiếng xe ô tô, xe máy, tiếng chim hót, nhờ có tai, lá cây, bạn trai, bạn, gái, vật nổi, chai nhựa, lông gà lá cây, vật chìm đá, sỏi, Mây, mưa, nắng, Tìm đúng nhà, Giúp cô tìm bạn, Chi chi chành chành, dung dăng dung dẻ
Hoạt động ăn	**1. Trước khi ăn:** Kê dọn bàn ghế, bát, thìa, khăn lau vệ sinh sạch sẽ. - Luyện cho trẻ kĩ năng rửa tay bằng xà phòng, hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt. **2. Trong khi ăn:** Hướng dẫn trẻ cách cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng. - Cô chia khẩu phần ăn cho trẻ: Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ **3. Sau khi ăn:** Cho trẻ đi lau miệng, uống nước xúc miệng
Hoạt động ngủ	**1. Trước khi ngủ:** Chuẩn bị phản, chiếu, gối. **2. Trong khi ngủ:** Cô trông trẻ ngủ **3. Sau khi ngủ**: Cùng trẻ cất phản, chiếu gối
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động: Tập thể dục nhịp điệu theo bài "Ồ sao bé không lắc). Ăn bữa chiều. - Thực hành với vở làm quen vơi toán gộp 2 nhóm thành 1 nhóm trang 10 - Đọc thơ: Tay ngoan, bé ơi,lời chào, bé và mèo… - Thực hành với vở bé làm quen chữ cái bài ă trang 6. - Thực hành với vở chủ đề bản thân tờ 3,4. - Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề bản thân. - Chơi tự do ở các góc. Lao động xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét nêu gương cuối tuần
Trả trẻ	- Nhận xét nêu gương cuối tuần. Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ . Vệ sinh trả trẻ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5

Chủ đề nhánh 1: Bé là ai

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 5/10/2026 đến ngày 9/10/2026

Nhóm lớp: 4-5 tuổi

Số lượng trẻ: 18 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Hoàng Thị Thu Hường – Nguyễn Thị Trang

Thứ **Hoạt động**	**Thứ hai** 5/10/2026	**Thứ ba** 6/10/2026	**Thứ tư** 7/10/2026	**Thứ năm** 8/10/2026	**Thứ sáu** 9/10/2026
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về tên, tuổi, giới tính của bé. - Chơi tự do ở các góc, với bộ đồ chơi: Bộ ghép hình sáng tạo lớn, bộ lắp ghép xe mô hình. **2. Điểm danh**: Cô lấy sổ điểm danh, gọi tên trẻ lần lượt theo sổ **3.Thể dục sáng:** Theo nhạc bài tháng 10 + Động tác tay 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay + Động tác bụng 3: Đứng cúi về trước + Động tác chân 4: Bật lên trước, ra sau, sang bên + Động tác bật: Bật tại chỗ				
Hoạt động học	**Thể dục** VĐCB: Đi bằng gót bàn chân TCVĐ: Ai bò nhanh hơn	**Toán** Xác định phía phải - phía trái so với bản thân.	**Văn học** Kể chuyện cho trẻ nghe: Chú bé lọ lem.	**Kpxh** Tìm hiểu về ngày sinh nhật của bé	**Tạo hình** Trang trí váy cho bé gái (Đề tài)
Chơi, hoạt động ở các góc	**+ Góc phân vai:** - Gia đình, cửa hàng bán trang phục bé trai bé gái. Chơi với bộ đồ chơi thông minh: bộ xe đẩy bác sĩ, bộ chăm sóc em bé.				

	+ Góc xây dựng: - Xếp đường đi. Chơi với bộ đồ chơi thông minh: Bộ dụng cụ kỹ sư xây dựng, **+ Góc sách- truyện.** Xem sách, xem tranh ảnh về bạn trai bạn gái. **+ Góc âm nhạc:** - Hát các bài hát về chủ đề. - Chơi với dụng cụ âm nhạc. **+ Góc tạo hình:** - Vẽ, tô màu tranh bạn trai, bạn gái. - Sử dụng vở chủ đề: Bản thân (1, 2, 3,) **+ Góc thiên nhiên**: Gieo hạt, chăm sóc cây.
Hoạt động ngoài trời	**1. Hoạt động có mục đích:** - Quan sát bạn trai. - Quan sát bạn gái. - Thí nghiệm pháo hoa nở trong nước - Quan sát một số hiện tượng mới phát sinh. **2. Trò chơi** *** Trò chơi vận động**: + Trò chơi: Chuyển tiếp vòng + Trò chơi: Lăn bóng *** Trò chơi dân gian:** - Lộn cầu vồng, dung dăng dung dẻ **3. Chơi tự do:** Chơi khu thư viện của bé. Phòng bé vui chơi
Hoạt động ăn	- Trước khi ăn: Hướng dẫn trẻ rửa tay, lau mặt. - Trong khi ăn: Cô bao quát trẻ, nhắc nhở trẻ ăn hết suất, ăn lịch sự, không làm cơm rơi cơm vãi - Sau khi ăn: Nhắc nhở trẻ vệ sinh cá nhân (lau mặt, rửa tay...)
Hoạt động ngủ	- Trước khi ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ hợp lý, gọn gàng - Trong khi ngủ: Cô bao quát trẻ. - Sau khi ngủ: Nhắc nhở trẻ vệ sinh cá nhân. Vận động nhẹ nhàng bài: Mời bạn ăn - Ăn bữa chiều.

Chơi hoạt động theo ý thích	- Xác định bên phải ,bên trái (vở toán trang 9) - Nghe kể: Câu chuyện của tay phải tay trái - Thực hành vở bé làm quen chữ cái a (trang 5) - Trò chuyện về cảm xúc của bé - Chơi theo ý thích. - Biểu diễn văn nghệ
Trả trẻ	- Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ, trẻ chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về. trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày - Lau lớp, tắt điện, khóa cửa.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 5
Chủ đề nhánh 1: Bé là ai

- Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 9/10/2026
- Nhóm lớp: MGG 4,5 tuổi, cơ sở Bắc Tập
- Số lượng trẻ: 33
- Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Vũ Thị Xuân + Hoàng Thị Trung The

<table>
<tr><th>Thứ
Hoạt động</th><th>Thứ hai
(05/10/2026)</th><th>Thứ ba
(06/10/2026)</th><th>Thứ tư
(7/10/2026)</th><th>Thứ năm
(8/10/2026)</th><th>Thứ sáu
(9/10/2026)</th></tr>
<tr><td>Đón trẻ, chơi, thể dục sáng</td><td colspan="5">1. Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định và trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ. Động viên, an ủi trẻ.
- Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc: Chơi với bộ lắp ghép đa năng, lego, ghép hình sáng tạo.
- Trò chuyện sáng: Trò chuyện về họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân
2. Điểm danh: Ghi tên trẻ đến lớp - dự báo thời tiết
3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát tháng 10 “Chim bồ câu trắng”kết hợp các động tác.
+ Hô hấp: Thổi nơ bay
+ Tay: Đưa tay ra phía trước, sau (5 tuổi)
+ Lưng, bụng: Nghiêng người sang bên(5 tuổi)
+ Chân: Đứng một chân đưa lên trước khuyụ gối (4 tuổi)
+ Bật lên trước, ra sau, sang bên (4 tuổi)</td></tr>
<tr><td rowspan="2">Hoạt động học

Tăng cường tiếng Việt</td><td>Thể dục
VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
TCVĐ: Đôi bạn (Tung bóng với người đối diện ((MT 4 tuổi)</td><td>Tạo hình

Gấp quạt giấy (mẫu)</td><td>Toán
- Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng khác</td><td>Chữ cái:
- Làm quen với chữ cái e, ê</td><td>TCKNXH:
- Cảm xúc của bé</td></tr>
<tr><td>Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, Tung bóng</td><td>Quạt giấy, gấp mép, miết thẳng</td><td>Trên, dưới, phía trước, sau</td><td>Nét cong trái, nét ngang, dấu mũ.</td><td>Vui, buồn,tức giận</td></tr>
</table>

Hoạt động góc **Tăng cường tiếng Việt**	**1. Góc phân vai**: Cửa hàng: đồ dùng phục vụ bản thân. Chơi nấu ăn, tổ chức sinh nhật. Chơi với bộ xe đẩy lau nhà, bàn ủi xinh xắn. Búp bê dễ thương, búp bê bác sĩ, bộ đồ chơi cô bé quàng khăn đỏ. **2. Góc xây dựng**: Xây công viên. Chơi với bộ đồ chơi lắp ghép thông minh, xếp hình bạn trai, bạn gái. **3. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề Bản thân **4. Góc tạo hình:** Đồ hình bàn tay. Gấp áo cho bạn trai, gấp váy cho bạn gái. **5. Góc thư viện:** Xem sách, tranh ảnh chủ đề. Làm album ảnh các bạn lớp mình **6. Góc kỹ năng**: Bé tập làm vệ sinh – thực hành chải răng, lau mặt, sắp xếp đồ dùng cá nhân.
	- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ: Búp bê, công viên, rô bốt, thực phẩm...
Hoạt động ngoài trời **Tăng cường tiếng Việt**	**1. Hoạt động có chủ đích**: Làm thí nghiệm "Tan hay không tan". Xếp hình bạn trai bạn gái từ cây, que, hột hạt. - Quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có) **2. Trò chơi** **a. Trò chơi vận động:** "Tìm bạn thân; Ai nhanh nhất ". **b. Trò chơi dân gian:** Rồng rắn lên mây. **3. Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời, đồ chơi các khu vận động.Vẽ tự do ngoài sân trường phận cơ thể con người
	- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ: tan,không tan, bạn trai,bạn gái, cây que,hột hạt, tìm bạn thân, ai nhanh nhất, rồng rắn lên mây…
Hoạt động Ăn	**1. Trước khi ăn:** Trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt. Kê bàn ghế cùng cô. Đọc thơ "Giờ ăn", giới thiệu món ăn, chất dinh dưỡng. **2. Trong khi ăn:** Hướng dẫn trẻ cầm bát, thìa, xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, nhặt thức ăn rơi, ăn hết xuất. **3. Sau khi ăn:** Trẻ cất bát thìa, cô lau dọn
Hoạt động ngủ	**1. Trước khi ngủ**: Kê phản, chiếu, gối, chuẩn bị đi ngủ. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Đọc thơ "Giờ đi ngủ" **2. Trong khi ngủ:** Cô bao quát, vỗ về trẻ ngủ, sửa tư thế ngủ cho trẻ.

	3. Sau khi ngủ dậy: Nhắc trẻ đi vệ sinh. Cất phản, chiếu, gối vào nơi quy định. - Vận động bài "Đu quay". Ăn bữa chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Xem video các khuôn mặt cảm xúc. - Sử dụng vở chữ cái tô đồ chữ cái a, ă ,â. Ôn chữ cái, chữ số đã học - Đọc thơ: Rửa tay, đôi bàn tay. - Xem video nhận biết một số thực phẩm và thao tác đơn giản trong chế biến 1 số món ăn, thức uống: Rửa, gọt, thái, băm, xào, đun sôi, hoa quả dầm, vắt nước cam, làm món rau trộn, nộm,.... - Ôn, hát các bài hát về mùa thu, chủ đề bản thân: Cái mũi, khuôn mặt cười, đường và chân. Em tập đánh răng, hãy xoay nào… - Nêu gương cuối tuần.
Trả trẻ	- Hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân: lau mặt, rửa tay, sửa sang quần áo. - Trao đổi với phụ huynh. Kiểm tra điện nước, đóng cửa cẩn thận trước khi ra về.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 5

Chủ đề nhánh 1: Bé là ai

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 5/10/2026 đến ngày 9/10/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi.

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 17 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Chu Thị Trang + Nịnh Thị Hương

Thứ / Hoạt động	**Thứ hai** 5/10/2026	**Thứ ba** 6/10/2026	**Thứ tư** 7/10/2026	**Thứ năm** 8/10/2026	**Thứ sáu** 9/10/2026
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi quy định - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về họ tên, ngày sinh, giới tính của bản thân - Trẻ chơi theo ý thích. **2. Điểm danh- dự báo thời tiết.** **3. Thể dục sáng:** + Hô hấp: Hít vào thở ra từ từ. + Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang (4 tuổi) + Bụng lườn: Quay sang trái, sang phải. + Chân: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang. (3 tuổi) + Bật: Bật, đưa chân sang ngang (5 tuổi)				
Hoạt động học **Tăng cường tiếng Việt**	*** Thể dục** - VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVĐ: Đôi bạn	*** Tạo Hình** - In hình bàn tay và trang trí theo ý thích (ĐT)	*** Toán** - Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng khác	*** Chữ cái:** - Làm quen với chữ cái e, ê	*** TCKNXH** - Cảm xúc của bé
	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đôi bạn.	- Đàn cá, ốc sên, con gà.	- phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau.	- Em bé, mẹ bế bé	- Mặt vui, mặt buồn, sợ hãi.
	1. Góc phân vai: Gai đình, Cửa hàng, phòng khám.				

Hoạt động góc	**2. Góc xây dựng:** Xây sân tập thể dục, xếp hình bé tập thể dục. **3. Góc tạo hình:** Trang trí khuôn mặt bạn trai, bạn gái bằng lá cây, hột hạt,… **4. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề. **5. Góc học tập, sách truyện:** Thực hiện cuốn chủ đề bản thân (Tờ 3-6). Xem tranh ảnh về các bộ phận cơ thể.
Tăng cường tiếng Việt	- **Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** *Người bán hàng, khách hàng, Bác sỹ, xây sân tập thể dục,. Hát, biểu diễn, bạn gái, bạn trai, sách, tranh ảnh, …*
Hoạt động ngoài trời	**1. Hoạt động có chủ đích** - Quan sát bạn trai. bạn gái. - Xếp hình bạn trai bạn gái từ cây, que, hột hạt, nắp chai... - Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có). **2. Trò chơi** - Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ, thi xem đội nào nhanh. - Trò chơi dân gian: Kéo co, Bịt mắt bắt dê. **3. Chơi tự do:** Chơi tự do ngoài sân trường
Tăng cường tiếng Việt	- **Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** *Bạn trai, bạn gái, cây, que, hột hạt, Kéo co, bịt mắt bắt dê, ném bóng vào rổ,…*
Hoạt động ăn	*** Trước khi ăn**: - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn - Đọc thơ " Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn *** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng *** Sau khi ăn**: Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ.
Hoạt động ngủ	***Trước khi ngủ:** Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh. ***Trong khi ngủ:** Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ. - Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự. ***Sau khi ngủ.** Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh. *** Vận động- Ăn bữa chiều.**
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Thực hành giới thiệu về bản thân. - Vận động: Cái mũi, tay thơm tay ngoan, mời bạn ăn… - Đọc thơ: Rửa tay, bàn chân của bé, tâm sự của cái mũi.

	- Hướng dẫn trẻ cài cúc, cởi cúc áo. Mặc áo đúng cách, 2 tà không lệnh nhau - Thực hành cuốn bé làm quen với toán (Trang 27) - Thực hành quyển bé làm quen chữ cái (Trang 6-9) - Chơi tự do. Nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ, trẻ chào bố mẹ, cô giáo, chào các bạn trước khi ra về. - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Lau lớp, tắt điện, khóa cửa.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 5

Chủ đề nhánh 1: Bé là ai

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 9/10/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi.

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 18 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Đặng Thị Khuy + Mễ Thị Năm

Thứ / Hoạt động	Thứ hai 05/10/2026	Thứ ba 06/10/2026	Thứ tư 07/10/2026	Thứ năm 08/10/2026	Thứ sáu 09/10/2026
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** - Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về họ tên, ngày sinh, giới tính của bản thân. Trò chuyện về sở thích khả năng riêng của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình Trao đổi với phụ huynh về cách vệ sinh cá nhân hàng ngày cho trẻ. - Trẻ chơi theo ý thích. **2. Điểm danh** **3. Thể dục sáng:** + Hô hấp: Thổi bóng bay + Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang. + Bụng lườn: Đứng cúi về trước + Chân: Đứng nhún chân khuyu gối. + Bật tách - chụm chân tại chỗ.				
Hoạt động học	**Thể dục** - VĐCB:Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVĐ: Đôi bạn	**Tạo Hình** - Vẽ khuôn mặt bạn trai, bạn gái(ĐT)	**Toán** - Xác định phía phải phía trái của đối tượng khác.	**Chữ cái:** - Làm quen chữ cái a, ă, â.	**TCKNXH** - Tự bảo vệ khi bị lạc, khi gặp người lạ.
Tăng cường tiếng Việt	- Thay đổi tốc độ - Đôi bạn	- Khuôn mặt - Bạn trai, bạn gái	- Phía phải, phía trái - Gấu bông	- Nét gạch ngang, nét cong tròn hở phải	- Nơi đông người - Kêu cứu

Hoạt động góc **Tăng cường tiếng Việt**	**1. Góc phân vai:** Gai đình, Cửa hàng, phòng khám. **2. Góc xây dựng:** Xây sân tập thể dục, xếp hình bé tập thể dục. **3. Góc tạo hình:** Tạo hình khuôn mặt bạn trai, bạn gái bằng cây que, lá cây, hột hạt,… **4. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề. **5. Góc học tập, sách truyện:** Thực hiện cuốn chủ đề bản thân(Tờ 3-5) **6. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc cây
	- **Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** *Người bán hàng, khách hàng, Bác sỹ, xây sân tập thể dục,. Hát, biểu diễn, đồ hình bàn tay, bạn trai, sách, tranh ảnh, …*
Hoạt động ngoài trời **Tăng cường tiếng Việt**	**1. Hoạt động có chủ đích** - Quan sát bạn trai. bạn gái. - Thí nghiệm: Vật chìm, vật nổi. - Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh **2. Trò chơi vận động:** Tìm bạn thân, tạo dáng - Trò chơi dân gian: Kéo co, Bịt mắt bắt dê **3. Chơi tự do:** - Chơi tự do ngoài sân trường
	- **Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** *Bạn trai, bạn gái, tạo dáng, tìm bạn thân, Khối gỗ, viên sỏi, nổi trên mặt nước, kéo co, mắt bắt dê, ném bóng vào rổ,…*
Hoạt động ăn	*** Trước khi ăn**: - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn - Đọc thơ " Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn *** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng *** Sau khi ăn**: Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ.
Hoạt động ngủ	***Trước khi ngủ:** Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh. ***Trong khi ngủ:** Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ. - Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự. ***Sau khi ngủ.** Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh.
Chơi, hoạt	- Vận động- Ăn bữa chiều.

động theo ý thích	- Quan sát video nhận biết bé là ai. - Vận động: Cái mũi, tay thơm tay ngoan, mời bạn ăn… - Đọc thơ: Rửa tay, bàn chân của bé, tâm sự của cái mũi. - Hướng dẫn trẻ cài cúc, cởi cúc áo. Mặc áo đúng cách, 2 tà không lệnh nhau - Thực hành cuốn bé làm quen với toán.(Trang 27) - Thực hành quyển bé làm quen chữ cái (trang 6-9) - Chơi tự do
Trả trẻ	- Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN: 05 THÁNG 10
LỚP MẪU GIÁO: 5-6 tuổi
Chủ đề: Bản Thân
Chủ đề nhánh 1: Bé là ai

Thời gian thực hiện 01 tuần: Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 09/10/2026

Số lượng trẻ trong lớp: 18 trẻ
Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: 01: Hoàng Ngọc Ánh

Thứ / Hoạt động	Thứ hai (05/10)	Thứ ba (06/10)	Thứ tư (07/10)	Thứ năm (08/10)	Thứ sáu (9/10)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định và trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ. Động viên, an ủi trẻ. Nghe các bài hát, thơ, đồng dao về chủ đề. - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc với bộ đồ chơi lắp ghép thông minh. - Trò chuyện về tên, tuổi, giới tính, ngày sinh nhật của bé **2. Điểm danh**: Ghi tên trẻ đến lớp - dự báo thời tiết **3. Thể dục sáng:** Tập theo nhạc bài hát tháng 10 "Chim bồ câu trắng"kết hợp các động tác. - Động tác hô hấp: Hít vào thật sâu thở ra từ từ. - Động tác tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau. - Động tác bụng 3: Nghiêng người sang bên - Động tác chân 3: Đưa chân ra các phía - Động tác chân 5: Bật về các phía				
Hoạt động học	**Thể dục** VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh TCVĐ: Đôi	**Tạo hình** - Vẽ khuân mặt bạn gái (M).	**Toán** - Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của	**Chữ cái** - Làm quen chữ cái e,ê	**TCKNXH** - Cảm xúc của bé

	bạn.		đối tượng khác		
Chơi, hoạt động ở các góc	**1. Góc phân vai**: Cửa hàng: đồ dùng phục vụ bản thân. Chơi nấu ăn, tổ chức sinh nhật. Chơi với bộ xe đẩy lau nhà, bàn ủi xinh xắn. Búp bê dễ thương, búp bê bác sĩ, bộ đồ chơi cô bé quàng khăn đỏ. **2. Góc xây dựng**: Xây vườn trường mùa thu. Chơi với bộ đồ chơi lắp ghép thông minh, xếp hình bạn trai, bạn gái. **3. Góc tạo hình:** Tô màu trang phục bạn trai, bạn gái **4. Góc thư viện:** Làm ablum sách truyện: Chú bé lọ lem, đôi tai xấu xí. Xem sách truyện trong chủ đề bản thân. **5. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề. **6. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc, tưới nước nhặt lá vàng				
Chơi ngoài trời	**1. Hoạt động có chủ đích**: - Quan sát bạn trai, bạn gái. - Làm búp bê từ giấy vụn (Stem) - Dự kiến hoạt động phát sinh (nếu có) **2. Trò chơi** Trò chơi vận động: Ai nhanh nhất, kẹp bóng. Trò chơi dân gian: Ném vòng cổ chai **3. Chơi tự do:** Chơi khu vườn cổ tích, đu quay cầu trượt.				
Hoạt động ăn	**1. Trước khi ăn:** Trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt. Kê bàn ghế cùng cô. **2. Trong khi ăn:** Giới thiệu các món ăn, hướng dẫn trẻ cầm bát, thìa, xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, nhặt thức ăn rơi, ăn hết xuất. Đọc thơ "Giờ ăn" **3. Sau khi ăn:** Trẻ cất bát thìa, cô lau dọn				
Hoạt động ngủ	**1. Trước khi ngủ:** Kê phản, chiếu, gối, chuẩn bị đi ngủ. Đi vệ sinh đúng nơi quy định, ngủ đúng tư thế. **2. Trong khi ngủ:** Cô bao quát, vỗ về trẻ ngủ **3. Sau khi ngủ dậy:** Nhắc trẻ vệ sinh, cùng cô cất phản, chiếu gối.				

	- Vận động nhẹ nhàng "Cái mũi", ăn bữa chiều
Chơi hoạt động theo ý thích	- Thực hiện vở chữ cái (trang 14,15) - Xem video bé là ai ở trong gia đình - Thực hiện vở chủ đề trang 1,2,3 - Sắp sếp, lau dọn đồ dùng, đồ chơi các góc trong lớp - Biểu diễn các bài hát về chủ đề - Nêu gương cuối tuần.
Trả trẻ	- Dọn dẹp đồ chơi. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ. - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Lau lớp, tắt điện, khóa cửa.

KÝ DUYỆT CỦA BGH NHÀ TRƯỜNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lục Mai Phương